

Số: 933/KH-NHCS

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.**

Thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

Nhằm triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (sau đây gọi là Chương trình) theo lĩnh vực được giao đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị Quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ với các nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Triển khai thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng để hỗ trợ người nghèo và các đối tượng chính sách khác vượt qua khó khăn do đại dịch Covid -19, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế theo Nghị Quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

2. Xác định cụ thể các nội dung công việc và trách nhiệm của NHCSXH trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chính sách trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị Quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ đảm bảo tính đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Tập trung huy động nguồn lực để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi qua NHCSXH**

- Xây dựng Đề án phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, tăng hạn mức bảo lãnh Chính phủ đối với trái phiếu phát hành trong nước của NHCSXH tối đa 38,4 nghìn tỷ đồng, trong đó năm 2022 tối đa 19.000 tỷ đồng để cho vay theo quy định tại Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ.

- Gửi hồ sơ đề nghị cấp bảo lãnh cho Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, cấp bảo lãnh Chính phủ cho NHCSXH và tổ chức phát hành, quản lý nguồn vốn phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh theo đúng quy định

của pháp luật về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ và Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

## **2. Triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.**

a) Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 và các văn bản có liên quan. Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 10.000 tỷ đồng, trong đó năm 2022 tổng nguồn vốn cho vay tối đa 7.000 tỷ đồng.

b) Cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo chính sách về nhà ở xã hội theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015, khoản 10 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 và các văn bản có liên quan. Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 15.000 tỷ đồng, trong đó năm 2022 tổng nguồn vốn cho vay tối đa 6.800 tỷ đồng.

c) Cho vay đối với học sinh, sinh viên để mua máy vi tính, thiết bị học tập trực tuyến và trang trải chi phí học tập. Việc cho vay để trang trải chi phí học tập thực hiện theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 và các văn bản liên quan. Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 3.000 tỷ đồng, trong đó năm 2022 tổng nguồn vốn cho vay tối đa 1.500 tỷ đồng.

d) Cho vay thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội. Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 9.000 tỷ đồng, trong đó năm 2022 tổng nguồn vốn cho vay tối đa 3.000 tỷ đồng.

đ) Cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải ngừng hoạt động ít nhất 01 tháng theo yêu cầu phòng, chống dịch. Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 1.400 tỷ đồng, trong đó năm 2022 tổng nguồn vốn cho vay tối đa 700 tỷ đồng.

e) Tiếp tục triển khai cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

## **3. Thực hiện hỗ trợ lãi suất, cấp bù lãi suất và phí quản lý**

Ngân sách nhà nước cấp cho NHCSXH tối đa 5 nghìn tỷ đồng, bao gồm: (i) Bổ sung cấp bù lãi suất và phí quản lý tối đa 2.000 tỷ đồng để thực hiện chính sách cho vay ưu đãi thực hiện Chương trình theo cơ chế quy định tại Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội; (ii) Hỗ trợ lãi suất 2%/năm

trong 02 năm 2022-2023 đối với các khoản vay có lãi suất cho vay trên 6%/năm và được NHCSXH giải ngân trong giai đoạn 2022-2023. Tổng nguồn vốn hỗ trợ lãi suất tối đa 3.000 tỷ đồng.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, NHCSXH tập trung triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ. Phối hợp với các Bộ ngành liên quan tổ chức Hội nghị trực tuyến đến các địa phương để triển khai thực hiện Chương trình.

2. Thành lập Ban chỉ đạo của NHCSXH triển khai, thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên Ban chỉ đạo.

3. Xây dựng Đề án phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, gửi hồ sơ đề nghị cấp bảo lãnh cho Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, cấp bảo lãnh Chính phủ cho NHCSXH và tổ chức phát hành, quản lý nguồn vốn phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh theo đúng quy định của pháp luật về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ và Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

4. Phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy Ban dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành liên quan xác định nhu cầu vốn các chính sách cho vay ưu đãi qua NHCSXH theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP cho từng năm 2022 và 2023; tổng hợp nhu cầu vốn các chính sách cho vay ưu đãi thuộc Chương trình từ các địa phương để làm cơ sở phân giao kế hoạch nguồn vốn năm 2022 và 2023.

5. Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan trình Chính phủ ban hành Nghị định của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trong Quý I năm 2022.

6. Phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cho vay đối với cho vay học sinh, sinh viên để mua máy tính phục vụ học tập trực tuyến do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 trong tháng 02 năm 2022 và Quyết định hướng dẫn thực hiện hỗ trợ lãi suất cho NHCSXH trong Quý I năm 2022.

7. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về điều kiện, trình tự, thủ tục, mức lãi suất cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập trong Quý I năm 2022.

8. Tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ lãi suất, cấp bù lãi suất và phí quản lý để thực hiện các chính sách thuộc Chương trình trong 02 năm 2022-2023 và từng

năm, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trước ngày 15/02/2022. Thực hiện quyết toán cấp bù lãi suất và phí quản lý đối với Chương trình theo quy chế quản lý tài chính đối với NHCSXH.

9. Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu quả giám sát toàn dân đối với Chương trình.

10. Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

11. Phối hợp với Bộ, ngành liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

12. Căn cứ Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cho vay: Học sinh, sinh viên để mua máy tính phục vụ học tập trực tuyến do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19; các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; hướng dẫn thực hiện hỗ trợ lãi suất.

13. Triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin để thực hiện theo dõi riêng dư nợ cho vay các chương trình tín dụng ưu đãi thuộc Chương trình.

14. Tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, người lao động của NHCSXH, có phẩm chất về đạo đức nghề nghiệp, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, phương thức làm việc tiên tiến, hiện đại thực hiện Chương trình; Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, phát động các phong trào thi đua toàn hệ thống NHCSXH phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

15. Chỉ đạo các chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố tham mưu cho Cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo rà soát đối tượng thụ hưởng, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách cho vay ưu đãi qua NHCSXH, hỗ trợ lãi suất theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

#### **IV. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Ngân hàng Chính sách xã hội kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan sớm xem xét, giải quyết:

1. Giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, nguồn vốn đầu tư công của Chương trình trong năm 2022 - 2023 và nguồn vốn đầu tư công năm 2022 cho NHCSXH tối đa là 5.000 tỷ đồng, bao gồm: (i) Bổ sung cấp bù lãi suất và phí quản lý tối đa 2 nghìn tỷ đồng để thực hiện chính sách cho vay ưu đãi thực hiện Chương trình theo cơ chế quy định tại Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội; (ii) Hỗ trợ lãi suất (2%/năm) tối đa 3 nghìn tỷ đồng theo quy định tại Nghị quyết 11/NQ-CP.

2. Ban hành các chính sách: cho vay học sinh, sinh viên để mua máy tính phục vụ học tập trực tuyến do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19; cho vay các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14, Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội và Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ lãi suất.

3. Phê duyệt tăng hạn mức bảo lãnh Chính phủ đối với trái phiếu phát hành trong nước cho Ngân hàng Chính sách xã hội tối đa 38,4 nghìn tỷ đồng, trong đó năm 2022 tối đa 19 nghìn tỷ đồng để cho vay theo quy định tại Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

**Nơi nhận:**

- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái;
- Chủ tịch HĐQT NHCSXH;
- Các Bộ: TC, KH&ĐT, LĐTB&XH, GD&ĐT, NHNN, XD, UBDT, VPCP;
- Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam;
- Các thành viên HĐQT NHCSXH;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp;
- Thành viên Ban CGTV HĐQT NHCSXH;
- Tổng Giám đốc NHCSXH;
- Các Phó TGĐ, KTT NHCSXH;
- Ban Kiểm soát NHCSXH;
- Đảng ủy NHCSXHTW, CQCĐ NHCSXH;
- Các Ban tại HSC, BKS khu vực miền Nam;
- TTĐT, TT CNTT, Sở giao dịch;
- Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, KHN.

(để báo cáo)



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Bùi Quang Vinh**